

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG - TỈNH QUẢNG NINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Định.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Lập và bà Phạm Thị Thanh Mai

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phùng Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa:***  
ông: Hoàng Minh Công - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 229/2019/HSST ngày 05/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 227/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành H** - Sinh ngày: 25/7/1978, tại tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Tổ 70, khu 7, phường H, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn K và bà: Phạm Thị T; Vợ con: Chưa có;

Tiền án: Có 02 tiền án:

- Ngày 02/01/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 26/10/2015, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

- Ngày 21/7/2016, H tiếp tục phạm tội. Đến ngày 18/9/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, xử phạt 21 tháng tù về các tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 24/11/2018, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 20/3/1999, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, xử phạt 04 tháng 12 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”;

- Ngày 04/9/1999, bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”;

- Ngày 24/8/2000, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Qua xác minh đối với các bản án nêu trên đã thi hành xong phần hình sự và dân sự.

Bị cáo bị bắt ngày 23/4/2019, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1964; Trú tại: Tổ 8, khu 1, phường G, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Ông: Lê Văn L - sinh năm 1961. Có mặt tại phiên tòa
2. Anh: Trần Đức Q - Sinh năm 1962. Vắng mặt tại phiên tòa

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 14/4/2019, Nguyễn Thành H đến nhà nghỉ Hoàng A của bà Nguyễn Thị T, thuộc tổ 8, khu 1, phường G, thành phố Hạ Long, thuê phòng 203 tại tầng 2 để nghỉ trưa. Khoảng 15 phút sau, do khát nước nên H đi xuống tầng 1 để gọi nước uống. Khi đi xuống cầu thang, trước cửa phòng gác xép ở giữa tầng 1 và tầng 2, H dừng lại gọi bà Thanh nhưng không thấy trả lời. Lúc này, H thấy cửa phòng gác xép khép hờ, không khóa, quan sát không có ai trong phòng nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H mở cửa phòng đi vào nhìn thấy ở góc tường kê 01 tủ quần áo bằng gỗ, H mở ngăn tủ đôi tìm thấy 01 chiếc ví nữ chất liệu da, một mặt màu trắng đính đá, sau đó cầm lên phòng 203. H mở ví ra kiểm tra nhưng không thấy tài sản gì, nên vứt ví lên nóc tủ gỗ trong phòng. H tiếp tục đi xuống phòng gác xép để tìm tài sản, mở ngăn tủ đơn của tủ quần áo thấy 01 túi xách nữ, chất liệu da, màu đen. H cầm túi xách lên phòng 203, lục tìm phát hiện thấy số tiền 3.200.000 đồng (gồm 06 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, một số tờ mệnh giá nhỏ tổng cộng 200.000 đồng), H cầm tiền cho vào túi quần, sau đó đem túi xách xuống phòng gác xép cất vào vị trí ban đầu rồi xuống quầy thanh toán tiền phòng và ra về. Số tiền 3.200.000 đồng trộm cắp được, H sử dụng 1.800.000 đồng vào việc chữa trị vết thương, còn lại đã ăn tiêu cá nhân hết. Đến ngày 23/4/2019, H quay trở lại khu vực nhà nghỉ Hoàng A thì bị bà T cùng một số người dân phát hiện bắt giữ và giao cho Công an phường Giếng Đáy, cùng ngày Công an thành phố Hạ Long lập biên bản tiếp nhận H ra đầu thú và thu giữ bộ quần áo H mặc khi trộm cắp tài sản.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 56 ngày 08/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long, kết luận: 01 dây chuyền vàng tây 18K, trọng lượng 3 chỉ, mua thời điểm năm 2008, tại thời điểm bị xâm phạm là 8.004.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Thành H chỉ thừa nhận hành vi lấy trộm số tiền 3.200.000 đồng của bà T như nội dung Cáo trạng đã truy tố bị cáo, không thừa nhận lấy sợi dây chuyền vàng.

Bị hại bà Nguyễn Thị T có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về nội dung vụ án, tuy nhiên bà T khai ngoài bị mất số tiền 3.200.000 đồng, còn bị mất 01 sợi dây chuyền vàng tây 18K, trọng lượng 3 chỉ mà bà để cùng với số tiền 3.200.000 đồng trong túi xách. Bà T đã được nhận lại số tiền 3.200.000 đồng, nay bà yêu cầu H bồi thường tiếp số tiền tương ứng với giá trị sợi dây chuyền vàng trị giá 8.004.000 đồng. Về phần hình phạt: Bà đề nghị xử lý thật nghiêm theo quy định của pháp luật.

Những người làm chứng ông Trần Đức Q và ông Lê Văn L có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo và bị hại về nội dung vụ án.

Tại Cáo trạng số 178/CT-VKSHL ngày 04/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố Nguyễn Thành H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành H từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 23/4/2019;

Về phần dân sự: Quá trình điều tra không làm rõ được việc H lấy trộm sợi dây chuyền nên không có căn cứ xử lý.

Đề nghị xử lý vật chứng và không đề nghị hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cơ bản phù hợp với lời trình bày của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 14/4/2019, tại nhà nghỉ Hoàng A của bà Nguyễn Thị T thuộc tổ 8, khu 1, phường G, thành phố Hạ Long, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, Nguyễn Thành H, là khách thuê phòng nghỉ 203, có hành vi đột nhập vào phòng gác xếp, lục tìm trong túi xách của bà T để trong tủ quần áo, trộm cắp số tiền 3.200.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Thành H đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất

trật tự trị an xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm.

[3] Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, điều khoản truy tố, tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đề nghị áp dụng là có căn cứ, phù hợp với nội dung của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên về cơ bản được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên đại diện Viện kiểm sát đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ (đầu thú) quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử thấy không chính xác nên không chấp nhận, bởi lẽ ngày 23/4/2019 khi bị cáo quay trở lại khu vực nhà nghỉ Hoàng A thì bị cáo đã bị bà T cùng người dân giữ lại và giao nộp cho Công an, nên mặc dù Công an thành phố Hạ Long có lập Biên bản về việc người phạm tội đầu thú thì Hội đồng xét xử cũng không cho bị cáo được hưởng tình tiết này.

[4] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử về nhiều tội.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhưng dù có xem xét đến đâu cũng cần tuyên phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng: 01 áo phông cộc tay màu đen và 01 quần bò dài, màu xanh đậm do bị cáo giao nộp không liên quan đến vụ án, tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại, xét thấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về phần dân sự:

- Bị cáo đã bồi thường số tiền 3.200.000đồng cho bị hại, nên Hội đồng xét xử không đề cập lại.

- Đối với 01 sợi dây chuyền vàng tây 18K, trọng lượng 3 chỉ, trị giá 8.004.000đồng, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường nhưng quá trình điều tra và tại phiên tòa không làm rõ được, nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có công ăn việc làm ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo: Nguyễn Thành H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành H 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 23/4/2019.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 áo phong cộc tay màu đen và 01 quần bò dài, màu xanh.

(Tình trạng như Biên bản giao vật chứng số 193/BB-THA ngày 05/8/2019 giữa Công an thành phố và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).

- Về án phí: Áp dụng: khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo H phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại. Báo cho bị cáo và bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND TP. Hạ Long;
- Cơ quan điều tra Công an TP. Hạ Long;
- Cơ quan THAHS TP. Hạ Long;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Q.Ninh;
- Lưu hồ sơ, văn phòng, THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Định**